**Phân tích 2 khổ đầu Tràng Giang – Mẫu 5**

Là một trong những nhà thơ nổi tiếng trong phong trào thơ mới, Huy Cận để lại cho kho tàng văn học Việt Nam rất nhiều tác phẩm đặc sắc. Bài thơ “Tràng Giang” được ông viết trong thời kỳ trước cách mạng với một nỗi u buồn, sự bế tắc của một kiếp người, trôi nổi lênh đênh không bến đỗ. Nỗi buồn ấy được thể hiện rõ nét ngay trong 2 khổ thơ đầu.

Mở đầu bài thơ, Huy Cận cho người đọc thấy được những hình ảnh rất đỗi quen thuộc: sóng, con thuyền, dòng sông để gợi nên cảm xúc:

“Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp
Con thuyền xuôi mái nước song song”

Tác giả khéo léo sử dụng âm Hán Việt “ang” cho danh từ “tràng giang” gợi một không gian rộng lớn, rờn ngợp. Đây cũng là một trong những phong cách làm thơ rất nổi bật của Huy Cận. Lúc này, tâm trạng của nhà thơ trở nên “buồn điệp điệp” – nỗi buồn được cụ thể hóa, được ví như từng đợt sóng dâng trào gối vào nhau, liên tiếp vào bờ. Nỗi u buồn ấy dường như tồn tại vĩnh cửu, cứ âm ỉ và dai dẳng mãi trong lòng tác giả. Từ láy “song song” như muốn nói đến hai thế giới, dù luôn gần gũi ở bên nhau nhưng chẳng bao giờ được gặp nhau.

Thông qua 2 câu thơ, tác giả đã cho chúng ta thấy được sự cô độc, đơn lẻ của con thuyền trên dòng sông, ẩn dụ cho hình ảnh cô độc của con người trên dòng đời. Huy Cận đã thành công sử dụng nghệ thuật tương phản đối lập để tạo nên nét cổ kính cho câu thơ. Con thuyền và dòng nước luôn gắn bó mật thiết với nhau, nhưng qua cách thể hiện của nhà thơ chúng lại có hành động trái chiều, lạc nhịp gọi cảm giác cách xa, cô đơn,

“Thuyền về nước lại sầu trăm ngả
Củi một cành khô lạc mấy dòng”

Có lẽ Huy Cận là người đầu tiên sử dụng hình ảnh cành củi khô trong lời thơ của mình, một hình ảnh độc đáo và táo bạo. Tác giả muốn cho mọi người thấy những nét phá cách trong phong trào thơ mới, khi mà trước đây những vật tầm thường rất ít được cho vào. Hình ảnh củi khô đời thường với một vẻ đẹp giản dị lại có một giá trị biểu đạt ghê gớm. Huy Cận khéo léo sử dụng biện pháp nghệ thuật đảo ngữ và chọn lọc những từ đơn để miêu tả sự cô đơn của cảnh củi khô lênh đênh trong sự vô tận của dòng nước.

Trong khổ thơ thứ 2, tác giả miêu tả cảnh vật cô quạnh, vắng vẻ với không gian mở rộng:

“Lơ thơ cồn nhỏ gió đìu hiu

Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều

Nắng xuống trời lên sâu chót vót

Sông dài, trời rộng, bến cô liêu”

Các từ láy “lơ thơ”, “đìu hiu” gợi nên sự nhỏ bé, ít ỏi giữa một không gian mênh mông vô tận – đây chính là sự cảm nhận bằng thị giác. Ngoài thị giác thì tác giả còn có những cảm nhận bằng thính giác với những âm thanh của cuộc sống với tiếng làng xa vãn chợ chiều. Màu nắng chiều cùng với cảnh vật sông dài, trời rộng, bến thuyền cô liêu càng khắc họa nỗi cô đơn, nỗi buồn của con người trước cuộc đời. Người đọc có thể dễ dàng cảm nhận thấy sợ vô vọng của tác giả khi không thể tìm thấy sợi dây liên hệ nào với cuộc đời.

Hai khổ thơ đầu bài “Tràng Giang” của tác giả Huy Cận mang đến một không gian rợn ngợp với nỗi buồn và sự cô đơn trải dài vô tận. Một sự lẻ loi, đơn côi của con người trước dòng đời, không tìm thấy sự kết nối với thế giới ngoài kia. Cũng có lẽ vì vậy mà tác phẩm luôn được nhiều độc giả yêu thích, không bị bụi của thời gian phủ mờ.